ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1420/QĐ-UBND	*Chí Minh, ngày 20 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng trên địa bàn xã Chí Minh, thành phố Hải Phòng, đợt 10

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 187/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 40/2026/QH16 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XVI, Kỳ họp không thường lệ thứ Nhất thông qua ngày 24/8/2026, về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 127/NQ-CP ngày 13/5/2025 của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 187/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; Thông báo số 213/TB-VPCP ngày 04 tháng 5 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính - Trưởng Ban Chỉ đạo tại Phiên họp thứ hai Ban Chỉ đạo các công trình, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt;

Căn cứ Nghị quyết số 281/NQ-CP ngày 22/9/2026 của Chính phủ về việc bổ sung, điều chỉnh một số nội dung của Nghị quyết số 127/NQ-CP ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 187/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 308/QĐ-BQLDAĐS ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Ban Quản lý dự án đường sắt - Bộ Xây dựng, phê duyệt Hồ sơ thiết kế cắm cọc GPMB phạm vi thành phố Hải Phòng thuộc dự án thành phần 2: Đầu tư xây dựng công trình đường sắt Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND thành phố Hải Phòng ban hành Bảng giá đất lần đầu trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Quyết định số 277/QĐ-UBND ngày 23/01/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt Dự án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng trên địa bàn xã Chí Minh, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 52/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND thành phố Hải Phòng quy định về phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai và trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 57/2026/QĐ-UBND ngày 10/7/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng Quy định Hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 72/2026/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2026 của UBND thành phố Hải Phòng "Ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng";

Căn cứ Quyết định số 722/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Chí Minh về việc kiện toàn Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, trên địa bàn xã Chí Minh, thành phố Hải Phòng (sau đây gọi tắt là Hội đồng GPMB thực hiện dự án).

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Kinh tế xã tại các Tờ trình số 137/TTr-KT đến số 446/TTr-KT ngày 17 tháng 11 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án bồi thường giải phóng mặt bằng thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng trên địa bàn xã Chí Minh, thành phố Hải Phòng, đợt 10, như sau:

1. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng trên địa bàn xã Chí Minh, thành phố Hải Phòng, đợt 10, theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, bao gồm:

a) Tổng diện tích đất thu hồi là 2.599,7 m^2 *(Hai nghìn, năm trăm chín mươi chín phẩy bảy mét vuông)* bao gồm:

- Đất ở tại nông thôn (ONT) là 2.083,4 m^2;

- Đất vườn trong cùng thửa đất có đất ở nhưng không được công nhận là đất ở (CLN) là 511,6 m^2;

- Đất ao trong cùng thửa đất có đất ở nhưng không được công nhận là đất ở là 4,7 m^2.

b) Tổng số hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi được bồi thường, hỗ trợ: 10 hộ gia đình, cá nhân.

c) Kinh phí bồi thường, hỗ trợ:

* Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân: **29.548.753.000 đồng.**

(Hai mươi chín tỷ, năm trăm bốn mươi tám triệu, bảy trăm năm mươi ba nghìn đồng).

Trong đó:

- Bồi thường về đất: 17.160.839.000 đ.

- Bồi thường, hỗ trợ cây cối, hoa màu, thủy sản, hỗ trợ đào ao: 11.782.914.000 đ.

- Bồi thường chi phí di chuyển tài sản: 105.000.000 đ.

- Hỗ trợ khác: 500.000.000 đ.

* Chi phí bảo đảm cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ: Theo dự toán riêng.

2. Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng đối với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 3 của Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất:

Theo bảng tổng hợp kèm theo quyết định này, chi tiết có Hồ sơ trình duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ của Hội đồng GPMB thực hiện dự án kèm theo.

3. Phương án bố trí tái định cư, bồi thường bằng đất ở và giao đất ở có thu tiền sử dụng đất được thực hiện theo phương án cụ thể của từng hộ gia đình, cá nhân và theo các quyết định phê duyệt riêng có liên quan.

4. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của 10 hộ gia đình, cá nhân đợt 10 được phê duyệt tại các Quyết định từ số 1406/QĐ-UBND đến số 1415/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2026 của UBND xã Chí Minh, theo danh sách tổng hợp kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Phòng Kinh tế phối hợp với Hội đồng GPMB thực hiện dự án có trách nhiệm giao Quyết định này cho các hộ gia đình, cá nhân và chủ sử dụng đất. Trường hợp các hộ gia đình, cá nhân và chủ sử dụng đất không nhận Quyết định này hoặc vắng mặt thì phải lập biên bản, đồng thời công khai, niêm yết Quyết định này tại trụ sở UBND xã Chí Minh và Nhà văn hóa các thôn Toại An và Tứ Xuyên theo quy định.

2. Hội đồng GPMB thực hiện dự án có trách nhiệm tổ chức thanh toán, chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo quy định hiện hành của Nhà nước, quản lý diện tích đất đã được giải phóng mặt bằng; phối hợp các đơn vị có liên quan thực hiện thủ tục về đất đai theo quy định.

3. Các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng được phê duyệt, tháo dỡ, di dời tài sản trên đất, bàn giao mặt bằng theo quy định.

4. Giao Phòng Kinh tế xã có trách nhiệm tham mưu UBND xã tổ chức bố trí tái định cư, thực hiện thủ tục giao đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng

đất cho các hộ gia đình, cá nhân theo phương án được phê duyệt, bảo đảm đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.

5. Ủy ban nhân dân xã Chí Minh có trách nhiệm cấp kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo đúng quy định.

6. Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của xã Chí Minh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng Phòng Kinh tế xã; Chủ tịch Hội đồng GPMB thực hiện dự án; Trưởng Phòng Giao dịch số 11 - Kho bạc Nhà nước khu vực III; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các hộ gia đình, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- BTV Đảng ủy xã;
- BCĐ GPMB các dự án trên địa bàn xã;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- UB MTTQ xã;
- TTDV sự nghiệp công; Cổng TT điện tử xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Vũ Minh Thành